

Số: 06/KH-MGTM

Thuận Mỹ, ngày 9 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chuyển đổi số trường mẫu giáo Thuận Mỹ giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Kế hoạch số 657/KH-UBND ngày 17/9/2025 của UBND xã Thuận Mỹ về thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch số 10/KH-TU ngày 18/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 1039/KH-UBND ngày 05/9/2025 của UBND tỉnh về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 1536/KH-UBND ngày 15/12/2025 của UBND xã Thuận Mỹ về triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch số 10-KH/TU ngày 18/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 2891/KH-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh Tây Ninh về hoạt động phát triển Chính quyền số trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 08/01/2026 của UBND xã Thuận Mỹ về hành động phát triển Chính quyền số trên địa bàn xã Thuận Mỹ giai đoạn 2026 - 2030;

Trường mẫu giáo Thuận Mỹ xây dựng kế hoạch Chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Ứng dụng chuyển đổi số để nâng cao chất lượng quản lý, giảng dạy và chăm sóc trẻ, góp phần hiện đại hóa hoạt động giáo dục tại nhà trường.
- Từng bước xây dựng trường học số, lớp học thông minh phù hợp điều kiện miền núi, giúp giáo viên, phụ huynh và học sinh tiếp cận công nghệ thuận lợi.
- Giảm tải thủ tục hành chính, nâng cao tính minh bạch, hiệu quả quản trị nhà trường.
- Góp phần thực hiện Nghị quyết 71/NQ-CP và Kế hoạch 5926/KH-UBND của tỉnh Lai Châu về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2. Yêu cầu

- Nội dung triển khai phù hợp thực tế của trường mầm non Tả Ngảo: cơ sở vật chất còn hạn chế, hạ tầng mạng chưa ổn định.
- Đảm bảo tính thiết thực, khả thi, lấy con người làm trung tâm của quá trình chuyển đổi số.

- Gắn chuyên đổi số với thi đua, đánh giá, khen thưởng hàng năm của nhà trường.

- Huy động nguồn lực xã hội hóa, hỗ trợ doanh nghiệp viễn thông, phụ huynh, cộng đồng địa phương.

II. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030

1. Mục tiêu chung

Chuyển đổi số được thực hiện đồng bộ trên các lĩnh vực quản lý, chăm sóc, giáo dục trẻ và các hoạt động của nhà trường. Phân đầu đến năm 2030, Trường Mẫu giáo Thuận Mỹ thuộc nhóm các đơn vị có thứ hạng cao về chuyển đổi số của ngành Giáo dục địa phương.

Nhà trường hoạt động hiệu lực, hiệu quả, minh bạch dựa trên dữ liệu số và công nghệ số, lấy học sinh và phụ huynh làm trung tâm phục vụ. Mọi hoạt động quản lý, lưu trữ hồ sơ số sách, xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục, giải quyết thủ tục hành chính (như Quản lý học sinh, thông tin sức khỏe, tuyển sinh, các khoản thu không dùng tiền mặt,...) được thực hiện chủ yếu trên môi trường số, đảm bảo tính kịp thời, chính xác và thuận tiện.

Đơn vị từng bước ứng dụng các nền tảng số và công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) và các phần mềm giáo dục hiện đại để hỗ trợ giáo viên trong việc thiết kế bài giảng sinh động, cá nhân hóa lộ trình phát triển của trẻ và tương tác trực tiếp với phụ huynh. Ứng dụng công nghệ giúp giảm tải áp lực hồ sơ giấy cho giáo viên, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, cải thiện năng suất và chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ của nhà trường.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% thủ tục hành chính và dịch vụ giáo dục (như đăng ký nhập học, chuyển trường, cấp dự toán học phí) đủ điều kiện được thực hiện trực tuyến toàn trình.

- 80% hồ sơ học sinh, hồ sơ nhân sự và theo dõi sức khỏe được số hóa, lưu trữ và khai thác trên hệ thống quản lý giáo dục theo quy định.

- 99% phụ huynh và tổ chức hài lòng khi sử dụng các dịch vụ trực tuyến và dịch vụ giáo dục tại nhà trường.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên thực hiện xử lý công việc, soạn bài giảng trên phần mềm lập kế hoạch giáo dục; 100% cán bộ quản lý và kế toán sử dụng chữ ký số cá nhân trong phê duyệt hồ sơ, văn bản.

- Tối thiểu 01 ứng dụng hoặc công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) được triển khai để hỗ trợ công tác giảng dạy (như soạn giáo án, tạo hình ảnh minh họa sinh động) hoặc hỗ trợ phụ huynh tra cứu thông tin chăm sóc trẻ.

- 100% các nhóm lớp và phòng chức năng được trang bị đầy đủ thiết bị dạy học số (tivi thông minh, máy tính), kết nối Internet ổn định phục vụ hoạt động giáo dục và quản trị trường học số.

- 100% hệ thống thông tin quản lý và dữ liệu học sinh được xác định và phê duyệt cấp độ an toàn thông tin, đảm bảo bảo mật dữ liệu cá nhân của trẻ và phụ huynh. Hoàn thành chuẩn hóa và số hóa dữ liệu bảo đảm dữ liệu “*đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung*” (hồ sơ sức khỏe, thông tin tiêm chủng, ...).

- 100% cán bộ, giáo viên và nhân viên được đào tạo kỹ năng số cơ bản, sử dụng thành thạo các nền tảng dạy học trực tuyến và phần mềm quản lý giáo dục.

- 100% các đoàn thể trong nhà trường (Đoàn thanh niên) hoạt động tích cực trong việc hướng dẫn phụ huynh cài đặt ứng dụng tương tác, thanh toán tiền ăn không dùng tiền mặt và sử dụng các nền tảng số của nhà trường.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện thể chế

- Thường xuyên, kịp thời kiện toàn Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của nhà trường; phân công rõ trách nhiệm cho Ban Giám hiệu, Tổ trưởng chuyên môn và cán bộ phụ trách công nghệ thông tin, bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất, xuyên suốt từ quản lý đến các nhóm lớp.

- Rà soát, cập nhật và ban hành Quy chế quản lý, khai thác và sử dụng các hệ thống thông tin nội bộ (như phần mềm quản lý học sinh, phần mềm tính khẩu phần ăn, phần mềm quản lý công chức, viên chức) và dữ liệu hồ sơ học sinh, đảm bảo an toàn thông tin theo hướng dẫn của ngành Giáo dục.

- Triển khai chính sách hỗ trợ và thi đua: Thực hiện các cơ chế khuyến khích, khen thưởng đối với giáo viên, nhân viên có sáng kiến kinh nghiệm về ứng dụng công nghệ số; xây dựng chính sách hỗ trợ nguồn lực cho đội ngũ nòng cốt làm nhiệm vụ chuyển đổi số và các hoạt động bồi dưỡng kỹ năng số tại trường.

- Kịp thời xây dựng, ban hành các văn bản, kế hoạch thực hiện chuyển đổi số của nhà trường dựa trên chương trình, kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo, của xã, bảo đảm phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất tại đơn vị.

2. Phát triển dữ liệu số

- Thực hiện số hóa toàn bộ hồ sơ, sổ sách quản lý giáo dục; ưu tiên các lĩnh vực cốt lõi: hồ sơ tuyển sinh, hồ sơ sức khỏe và tiêm chủng của trẻ, hồ sơ nhân sự và các chứng từ quyết toán tiền ăn,...

- Thực hiện chuẩn hóa dữ liệu giáo viên và học sinh bảo đảm nguyên tắc “*đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung*”; thường xuyên cập nhật kịp thời khi có thay đổi.

- Thực hiện kết nối, chia sẻ và đồng bộ dữ liệu chặt chẽ với Cơ sở dữ liệu

ngành Giáo dục (TEMIS), hệ thống quản lý phổ cập giáo dục và các nền tảng dùng chung của tỉnh theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật và quy định pháp luật hiện hành.

3. Phát triển các ứng dụng, nền tảng số

- Khai thác và sử dụng thống nhất, hiệu quả các ứng dụng số, nền tảng số do ngành Giáo dục và địa phương triển khai như: Hệ thống quản lý trường học (VNEDU), phần mềm lập kế hoạch giáo dục, phần mềm tính khẩu phần ăn, Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, hệ thống thư điện tử công vụ,...

- Đẩy mạnh sử dụng các ứng dụng hỗ trợ phụ huynh trong việc theo dõi sức khỏe, thực đơn bán trú và trao đổi thông tin với giáo viên (zalo, facebook, của trường); đồng thời tiếp nhận và phản hồi nhanh chóng các ý kiến đóng góp của phụ huynh trên môi trường số.

- Ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục: Ưu tiên ứng dụng các công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) để hỗ trợ giáo viên trong việc thiết kế bài giảng điện tử, tạo hình ảnh/video minh họa sinh động giúp học sinh hứng thú trong học tập; hỗ trợ ban giám hiệu tổng hợp báo cáo, hỗ trợ các hoạt động chuyên môn, góp phần nâng cao hiệu quả công việc và chất lượng, giáo dục.

4. Phát triển hạ tầng số

- 100% giáo viên, nhân viên được bồi dưỡng kỹ năng sử dụng các phần mềm thiết kế bài giảng (như Canva, CapCut, PowerPoint nâng cao) và các ứng dụng AI để tạo ra video, hình ảnh minh họa sinh động cho trẻ.

- Khai thác, sử dụng hiệu quả hệ thống mạng Internet của nhà trường và các nền tảng xem trực tuyến (như: Zoom, Google Meet,...), phục vụ công tác tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn và các hoạt động khác. Tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu cho Ban Giám hiệu và đội ngũ nòng cốt về kỹ năng quản trị dữ liệu, triển khai sử dụng hiệu quả chữ ký số trong xử lý văn bản, hồ sơ công việc theo quy định.

- Xây dựng đội ngũ “Đại sứ số” học đường: Phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên nhà trường làm lực lượng nòng cốt, sẵn sàng hỗ trợ, hướng dẫn đồng nghiệp và phụ huynh sử dụng các nền tảng số của trường (như đăng ký tuyển sinh trực tuyến, thanh toán các khoản thu không dùng tiền mặt).

- Phát triển văn hóa số trong nhà trường: Hình thành thói quen làm việc trên môi trường điện tử; khuyến khích giáo viên tích cực tham gia các cuộc thi thiết kế bài giảng điện tử, xây dựng kho học liệu số dùng chung cho toàn trường.

- Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh để hướng dẫn phụ huynh cài đặt các ứng dụng tương tác của nhà trường, tạo sự đồng thuận và thống nhất trong việc triển khai các hoạt động chuyển đổi số.

5. Bảo đảm an ninh mạng

- Thực hiện xác định, trình phê duyệt cấp độ an toàn thông tin đối với các hệ thống quản lý tại trường (như phần mềm quản lý học sinh, dữ liệu camera) theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP. Triển khai đầy đủ phương án bảo vệ theo hồ

sơ đề xuất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Thường xuyên kiểm tra an ninh mạng nội bộ, máy tính lớp học và hệ thống camera giám sát; kịp thời phát hiện lỗ hổng bảo mật hoặc mã độc nhằm đảm bảo kết nối thông suốt, không để xảy ra sự cố rò rỉ hình ảnh hoặc dữ liệu học đường.

- Thực hiện đánh giá và gán nhãn tín nhiệm mạng cho trang thông tin điện tử của nhà trường để phụ huynh dễ dàng nhận diện kênh chính thống. Thường xuyên rà soát, cảnh báo nguy cơ lộ lọt thông tin cá nhân của trẻ em và giáo viên trên các nhóm tương tác (Zalo, Facebook). Tuyệt đối tuân thủ quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân trẻ em (như tên, tuổi, địa chỉ, hình ảnh, tình trạng sức khỏe). Việc đăng tải hình ảnh trẻ lên không gian mạng phải có sự đồng ý của cha mẹ hoặc người giám hộ theo đúng quy định pháp luật.

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn cho giáo viên và phụ huynh về kỹ năng an toàn thông tin, nhận diện lừa đảo trực tuyến và các biện pháp bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng.

6. Phát triển nhân lực số

- Xây dựng và cung cấp các tài liệu hướng dẫn (video ngắn, hình ảnh đồ họa) để hỗ trợ phụ huynh sử dụng các dịch vụ số của trường như: tuyển sinh trực tuyến, thanh toán các khoản thu không dùng tiền mặt và sử dụng các ứng dụng trao đổi thông tin, theo dõi sức khỏe của trẻ.

- Bố trí cán bộ, giáo viên có năng lực tốt về công nghệ thông tin làm đầu mối chuyển đổi số của trường; triển khai hiệu quả hoạt động của “Tổ công nghệ số nội bộ” để hỗ trợ kịp thời cho các giáo viên khác trong việc ứng dụng công nghệ vào giảng dạy và quản lý lớp học.

- Cử cán bộ quản lý và giáo viên tham gia đầy đủ các chương trình đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng vận hành các nền tảng giáo dục dùng chung và kỹ năng hỗ trợ phụ huynh tương tác trên môi trường số.

- Tổ chức bồi dưỡng định kỳ hàng năm cho 100% giáo viên về kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu và đặc biệt là ứng dụng AI trong giáo dục mầm non (như dùng AI để gợi ý ý tưởng trò chơi, thiết kế hình ảnh minh họa bài kể chuyện, tạo video hoạt hình dạy kỹ năng sống cho trẻ).

- Đảm bảo toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên sẵn sàng chuyển đổi hoàn toàn các hoạt động hội họp, soạn giáo án, báo cáo và lưu trữ hồ sơ lên môi trường số, hình thành văn hóa làm việc hiện đại, chuyên nghiệp.

7. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức

- Tổ chức tuyên truyền thường xuyên, liên tục về mục tiêu, nội dung và lợi ích của việc xây dựng “Trường học số”, chuyển đổi số gắn với cải cách hành chính trong giáo dục, Đề án 06 của Chính phủ và các phong trào thi đua dạy học số. Mục tiêu là tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh học sinh.

- Đa dạng hóa hình thức tiếp cận: Sử dụng linh hoạt các kênh thông tin để

phụ huynh dễ dàng nắm bắt như: Bảng tin điện tử tại cổng trường, Trang thông tin điện tử (Website) của trường, các nhóm Zalo lớp, Fanpage Facebook nhà trường. Tăng cường biểu dương, nêu gương các giáo viên có sáng kiến kinh nghiệm hay về ứng dụng AI, bài giảng điện tử xuất sắc phục vụ giảng dạy.

- Phối hợp với Đoàn thể và Phụ huynh: Phát huy vai trò của Chi đoàn Thanh niên và Ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc vận động phụ huynh phối hợp cùng nhà trường sử dụng các nền tảng số. Tập trung hình thành thói quen: nộp hồ sơ nhập học trực tuyến, thanh toán các khoản thu không dùng tiền mặt,... và cài đặt ứng dụng định danh điện tử VNeID để phục vụ các thủ tục giáo dục. Từng bước hình thành thói quen ứng dụng công nghệ số trong công tác phối hợp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Tổ chức các ngày hội “Chuyển đổi số” hoặc các buổi hướng dẫn trực tiếp cho phụ huynh vào giờ đón/trả trẻ để tạo sức lan tỏa, giúp phụ huynh thấy rõ sự minh bạch, tiện lợi và hiện đại khi nhà trường thực hiện chuyển đổi số.

8. Bảo đảm kinh phí

Kinh phí thực hiện chuyển đổi trong nhà trường được bố trí từ nguồn ngân sách thường xuyên theo năm thường xuyên theo quy định; Phấn đấu điều chỉnh, dành tỉ lệ thích hợp (tối thiểu 3%) trong tổng chi thường xuyên để đầu tư cho ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới phương pháp dạy học và quản lý số, đảm bảo tăng dần hàng năm theo lộ trình phát triển trường học thông minh.

Nhà trường chủ động khai thác hiệu quả nguồn kinh phí từ các chương trình mục tiêu của ngành Giáo dục, kết hợp với ngân sách chi hoạt động của trường để triển khai các dự án trọng điểm (như: lắp đặt hệ thống camera giám sát, bảng tương tác thông minh,...). Đồng thời, tích cực thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực hợp pháp từ cộng đồng và phụ huynh để tăng cường bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị công nghệ thông tin, phần mềm và các điều kiện cần thiết để thực hiện chuyển đổi số.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Giám hiệu nhà trường

- Xây dựng và triển khai kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030 đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong toàn trường; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, lộ trình và giải pháp thực hiện chuyển đổi số tại đơn vị.

- Phân công nhiệm vụ thực hiện chuyển đổi số cho từng cán bộ quản lý và các cá nhân có liên quan.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu có liên quan trong Kế hoạch.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, dạy và học, góp phần đổi mới phương pháp giảng dạy, đánh giá, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non. Ứng dụng công nghệ thông tin trong mọi hoạt động quản lý, điều hành của đơn vị.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, giáo viên.

- Ưu tiên bố trí các nguồn lực cho việc chuyển đổi số của đơn vị.
- Định kỳ tổ chức tự đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện chuyển đổi số (số hóa hồ sơ, thanh toán các khoản thu, ứng dụng AI) theo quy định; đề xuất khó khăn, vướng mắc, kiến nghị giải pháp với cơ quan quản lý; tích cực chia sẻ kinh nghiệm, nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả về thực hiện chuyển đổi số.

2. Các tổ chuyên môn

- Tổ chức triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động chuyên môn theo chỉ đạo của Ban Giám hiệu và kế hoạch chuyển tiếp.
- Các tổ chuyên môn xây dựng kho học liệu số của tổ (video bài dạy, hình ảnh minh họa AI, bài giảng tương tác). Thực hiện nghiêm túc việc soạn giảng, cập nhật sức khỏe,...trên môi trường số. Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn về chủ đề: “Ứng dụng AI trong soạn giáo án” hoặc “Kỹ năng tương tác với phụ huynh qua mạng xã hội”.
- Hướng dẫn, hỗ trợ giáo viên ứng dụng công nghệ số, học liệu số trong giảng dạy, thiết kế bài giảng điện tử và đánh giá trẻ. Đưa nội dung ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào sinh hoạt chuyên môn định kỳ.

3. Giáo viên, nhân viên

- Chủ động học tập, nâng cao năng lực số; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, học liệu số, các nền tảng dạy học phù hợp trong giảng dạy. Thực hiện 100% việc gửi, nhận văn bản trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành (ioffice); lưu trữ hồ sơ công việc khoa học trên môi trường điện tử. Triển khai triệt để các khoản thu qua phương thức không dùng tiền mặt; quản lý hóa đơn điện tử và chứng từ số theo quy định.
- Thực hiện ứng dụng công nghệ số trong các lĩnh vực công tác được phân công như: văn thư, thư viện, thiết bị, kế toán, y tế học đường,..Thực hiện cập nhật, quản lý thông tin học sinh, kết quả học tập trên các hệ thống quản lý theo quy định. Lồng ghép giáo dục kỹ năng số, an toàn thông tin mạng cho học sinh thông qua các môn học và hoạt động giáo dục.
- Phối hợp trong việc quản lý dữ liệu, hồ sơ, bảo đảm an toàn thông tin trong nhà trường. Tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ phụ huynh học sinh thực hiện chuyển đổi số, dịch vụ công lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

4. Chi đoàn Thanh niên

- Phát động phong trào thi đua như: “Giáo viên chuyển đổi số giỏi”, hội thi “Thiết kế đồ dùng dạy học số tự làm”.
- Thành lập nhóm thanh niên tình nguyện hỗ trợ phụ huynh tại cổng trường vào các đợt cao điểm (tuyển sinh đầu cấp, hướng dẫn thanh toán học phí qua mã QR).

5. Phối hợp với Ban đại diện Cha mẹ học sinh

- Tuyên truyền để phụ huynh hiểu và ủng hộ việc nhà trường chuyển sang môi trường số và các ứng dụng trao đổi thông tin.

- Tiếp nhận ý kiến đóng góp của phụ huynh về tính tiện ích của các dịch vụ số để nhà trường kịp thời điều chỉnh.

Trên đây là kế hoạch thực hiện Chuyển đổi số trường mẫu giáo Thuận Mỹ giai đoạn 2026 - 2030. Đề nghị CBQL, GV, NV nghiêm túc triển khai thực hiện, bảo đảm chất lượng, tiến độ, hiệu quả; trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo về Ban giám hiệu để được hướng dẫn, chỉ đạo./.

Nơi nhân:

- Phòng Văn hóa-Xã hội xã (b/c);
- CBQL, GV, NV trường (t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Võ Thị Ngọc Diệu